

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 129/2022/HS-ST
Ngày 24 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cao Hồng Cẩm

Ông Nguyễn Hoàng Kha

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Đình Chương - Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:* Ông Huỳnh Quốc Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Quách Chí L**, sinh năm 1995; ĐKNKTT: Ấp D, xã P, huyện D, tỉnh C; nơi cư trú: Khóm 7, phường 8, thành phố C, tỉnh C; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quách Minh Trọng và bà Đinh Thị Thi; Vợ, Con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/9/2021, đến ngày 24/9/2021 chuyển tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

2. Họ và tên: **Võ Thị Kiều G**, sinh năm 1984; ĐKNKTT: Khóm 5, phường 6, thành phố C, tỉnh C; nơi cư trú: Khóm 7, phường 8, thành phố C, tỉnh C; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Hoài T và bà Nguyễn Thị L; Chồng: Nguyễn Bá L1, Con: 02 người; Tiền sự: Không; Tiền án: 02 lần. Lần 1: Ngày 02/5/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 02 năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2018. Lần 2: Ngày 05/11/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 02 năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 khoản 1 điểm a, c Bộ luật Hình sự năm 2015. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/4/2021. Bản án không áp dụng tình tiết tái phạm đối với bị

cáo. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/9/2021, đến ngày 24/9/2021 chuyển tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 10 phút ngày 16/9/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Cà Mau kết hợp với Công an phường 2, thành phố Cà Mau bắt quả tang bị cáo Võ Thị Kiều G đang đi giao trái phép ma túy cho Tô Yến Nh ở khu vực khóm 2, phường 2, thành phố Cà Mau.

Thu giữ trên tay áo khoác bên phải của bị cáo một bọc ni lon màu trắng, bên trong có ba viên nén màu xanh và một bọc ni lon màu trắng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Tại thời điểm bắt giữ bị cáo, bị cáo khai người cùng đi giao ma túy với bị cáo còn có bị cáo Quách Chí L, đang đứng chờ bên cầu Rạch Rập thuộc khóm 2, phường 8, thành phố Cà Mau. Lực lượng chức năng tiến hành mời bị cáo L đến hiện trường chứng kiến và lập biên bản thu giữ tang vật.

Tại biên bản về việc thử nước tiểu phát hiện nhanh chất ma túy ngày 16/9/2021 của Công an thành phố C xác định bị cáo L và bị cáo G có sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 213 ngày 20/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Ba viên nén màu xanh thu giữ của bị cáo Giang là ma túy, có tổng khối lượng là 1,6209 gam, loại MDMA; một bọc ni lon màu trắng thu giữ của bị cáo là ma túy, có khối lượng 1,9513 gam, loại Ketamine.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 16/9/2021, bị cáo G cùng với bị cáo L đang ở nhà trọ thuộc khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau thì Tô Yến Nh gọi điện thoại cho bị cáo G hỏi mua ma túy. Lúc này bị cáo G trả lời không biết chỗ bán ma túy nên đưa điện thoại cho bị cáo L nghe để giao dịch mua bán ma túy với Nh. Tiếp đó, bị cáo L dùng điện thoại của mình có gắn sim số 0826823923 liên lạc với Nh để giao dịch mua bán ma túy và hẹn với Nh giao ma túy ở hẻm 234 thuộc khóm 2, phường 9, thành phố Cà Mau.

Sau khi giao dịch với Nh xong, bị cáo L liên lạc với người tên Nguyễn (chưa xác định họ tên và địa chỉ cụ thể) hỏi mua 2.700.000 đồng ma túy và Nguyễn hẹn bị cáo L đến cầu “Tám Thiệu” thuộc phường 8, thành phố Cà Mau để giao ma túy. Tiếp đó, bị cáo L rủ bị cáo G đi lấy ma túy về bán lại cho Nh, thì bị cáo G đồng ý. Bị cáo L dùng xe mô tô biển số 84B1 – 053.16 chở bị cáo G đến cầu “Tám Thiệu”. Tại đây bị cáo L dừng xe lại đi bộ lên cầu lấy ma túy của người tên Nguyễn để trên cầu và trả cho Nguyễn 1.900.000 đồng. Lấy xong ma túy, bị cáo L đưa cho bị cáo G cất giữ và chở bị cáo G đến cầu “Rạch Rập” thuộc khóm 2, phường 8, thành phố Cà Mau. Bị cáo G đi bộ qua cầu thuộc khóm 2, phường 2, thành phố Cà Mau; còn bị cáo L đậu xe bên cầu “Rạch Rập” thuộc khóm 2, phường 8, thành phố Cà Mau

để chờ bị cáo G đi giao ma túy cho Nh. Khi đó, bị cáo G điện thoại cho Ký Mai Vy nhờ chở bị cáo G đi giao ma túy cho Nh. Lúc này lực lượng Công an thành phố Cà Mau phát hiện bắt giữ bị cáo G và bị cáo L cùng tang vật và lập biên bản phạm tội quả tang.

Về vật chứng thu giữ và xử lý trong vụ án gồm: Tạm giữ của bị cáo G một điện thoại di động hiệu Sam Sung màu trắng có gắn sim số 0879483130; tạm giữ của bị cáo L một điện thoại di động hiệu VSMart màu xanh đã qua sử dụng có gắn sim số 0826823923 và một xe mô tô biển số 84B1 – 053.16. 01 phong bì hoàn mẫu vật sau khi trích giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau.

Tại bản cáo trạng số: 116/CT-VKS, ngày 27/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố các bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, Kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Quách Chí L và Võ Thị Kiều G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ tại khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Quách Chí L từ 02 năm đến 03 năm tù.

Căn cứ tại khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Thị Kiều G từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy được niêm phong; Tịch thu sung quỹ nhà nước điện thoại di động hiệu Sam Sung màu trắng có gắn sim số 0879483130; một điện thoại di động hiệu VSMart màu xanh đã qua sử dụng có gắn sim số 0826823923 và một xe mô tô biển số 84B1 – 053.16.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, từ đó đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 20 giờ 10 phút ngày 16/9/2021, các bị cáo Quách Chí L và Võ Thị Kiều G có hành vi mua ma túy của người tên Nguyễn (chưa xác định họ tên và địa chỉ cụ thể) có khối lượng 1,6209 gam, loại MDMA và 1,9513 gam, loại Ketamine về bán lại để hưởng lợi cho Tô Yên Nh ở khu vực khóm 2, phường 2, thành phố Cà Mau, nhưng chưa giao ma túy được cho Nhi thì bị lực lượng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Cà Mau kết hợp với Công an phường 2, thành phố Cà Mau bắt quả tang tạm giữ cùng tang vật.

Xét thấy hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước. Hành vi của các bị cáo còn gián tiếp tạo ra nhiều tệ nạn xã hội khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3]. Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[3.1]. Đối với bị cáo Quách Chí L, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, gia đình là người có công với cách mạng: bà cố là mẹ Việt Nam anh hùng, ông nội được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba, ông ngoại là thương binh hạng 4/4. Do đó, Hội đồng xét xử xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2]. Đối với bị cáo Võ Thị Kiều G, bị cáo có 02 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, trong đó có tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Với những phân tích tại mục [3] thì khi lượng hình, mức hình phạt của bị cáo L sẽ thấp hơn bị cáo G.

Đối với người tên Nguyễn bán ma túy cho bị cáo L do không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Do đó giao Cơ quan điều tra xác minh làm rõ và có hướng xử lý sau.

Đối với Tô Yến Nh có hành vi liên lạc với bị cáo G và bị cáo L mua ma túy về sử dụng, nhưng các chưa giao được ma túy cho Nh thì bị Công an bắt quả tang. Do đó giao chính quyền địa phương nơi Tô Yến Nh cư trú quản lý theo dõi và lập hồ sơ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Ký Mai Vy khi bị cáo G điện thoại kêu chờ bị cáo, không biết G kêu chờ đi giao ma túy. Do đó không đề cập xử lý đối với Ký Mai Vy trong vụ án này là phù hợp.

[4]. Về xử lý tang vật của vụ án: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy được niêm phong; Tịch thu sung quỹ nhà nước điện thoại di động hiệu Sam Sung màu trắng có gắn sim số 0879483130; một điện thoại di động hiệu VSMart màu xanh đã qua sử dụng có gắn sim số 0826823923 và một xe mô tô biển số 84B1 – 053.16.

[5]. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Quách Chí L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Quách Chí L 02 năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, ngày 16/9/2021.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Thị Kiều G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Thị Kiều G 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, ngày 16/9/2021.

Căn cứ vào các Điều 106; Điều 136; Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy được niêm phong; Tịch thu sung quỹ nhà nước điện thoại di động hiệu Sam Sung màu trắng có gắn sim số 0879483130; một điện thoại di động hiệu VSMart màu xanh có gắn sim số

0826823923 và một xe mô tô biển số 84B1 – 053.16. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2022).

Về án phí: Bị cáo Quách Chí L, Võ Thị Kiều G, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (chưa nộp) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau; VKSND TP Cà Mau;
- Bị cáo;
- Cơ quan điều tra CATPCM;
- Cơ quan THA hình sự,
THA dân sự TP Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Trương Thanh Quốc